

Hậu Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2024

BẢNG ĐIỂM
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ KHOÁ 144 (K144-TT5/24)
HỆ TẬP TRUNG, KHOÁ HỌC: 2024

Thi học phần B.1: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
Ngày thi: 14/7/2024

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số BD	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ			
01	Trần Thế Anh	27/11/1989		01	9.0	
02	Huỳnh Tuyết Ánh		02/8/1987	02	9.0	
03	Trần Hoài Bảo	29/11/1991		03	9.0	
04	Võ Huy Bình	17/11/1988		04	8.0	
05	Trương Thị Chúc		21/7/1986	05	8.5	
06	Trương Thị Kim Chung		09/4/1981	06	8.5	
07	Võ Văn Công	18/02/1983		07	8.5	
08	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		21/11/1987	08	KỠĐK	
09	Lê Minh Điền	17/05/1988		09	8.0	
10	Huỳnh Văn Đoàn	10/12/1988		10	9.5	
11	Nguyễn Thị Gấm		05/10/1987	11	7.5	
12	Trương Hoàng Giang	09/8/1986	.	12	10.0	
13	Trần Hữu Hiếu	12/8/1983		13	9.5	
14	Nguyễn Phương Hồng		1978	14	9.0	
15	Ngô Thanh Huyền		15/01/1985	15	8.5	
16	Trần Phong Khải	13/04/1987		16	9.0	
17	Nguyễn Thị Thúy Liêm		01/06/1985	17	9.5	
18	Lê Thị Diễm Linh		28/5/1984	18	7.0	
19	Lê Thị Ngọc Lý		01/01/1991	19	10.0	
20	Huỳnh Đức Nhân	14/12/1986		20	10.0	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số BD	Điểm	Ghi chú
		Nam	Nữ			
21	Nguyễn Thị Nhung		06/4/1988	21	9.5	
22	Châu Ngọc Phượng		01/01/1981	22	8.0	
23	Kha Thị Bội Quân		21/9/1980	23	8.5	
24	Trương Văn Tài	22/8/1987		24	9.5	
25	Đặng Thị Thúy		1989	25	9.5	
26	Nguyễn Thanh Thúy		29/3/1991	26	8.0	
27	Chiêm Minh Tiến	01/01/1991		27	8.5	
28	Nguyễn Văn Toàn	09/6/1992		28	9.0	
29	Trần Nguyễn Thái Trân		14/09/1992	29	9.5	
30	Nguyễn Ngọc Trinh		20/08/1993	30	9.5	
31	Tạ Hồng Xuân	09/02/1993		31	10.0	

LÊN ĐIỂM



ThS. Trang Quốc Dũng

**K/T TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Huỳnh Phước Tem

**KHOA XÂY DỰNG ĐÀNG
P. TRƯỞNG KHOA**



Phan Ngọc Tiến